

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	122230538	Phùng Tuấn	An	K14KTR1				
2	132234818	Phan Anh	Đào	K14KTR1				
3	132234893	Nguyễn Quang	Sáng	K14KTR1				
4	132234899	Hoàng Chiên	Thắng	K14KTR1				
5	132234933	Trịnh Hồng	Tuấn	K14KTR1				
6	142231374	Phan Đức	Anh	K14KTR1				
7	142231377	Kiều Huỳnh Hạnh	Châu	K14KTR1				
8	142231379	Nguyễn Văn	Chính	K14KTR1				
9	142231380	Đặng Hữu	Cường	K14KTR1				
10	142231382	Huỳnh Văn	Dự	K14KTR1				
11	142231384	Nguyễn Xuân	Đức	K14KTR1				
12	142231387	Đinh Anh	Dũng	K14KTR1				
13	142231389	Hoàng Quang	Dương	K14KTR1				
14	142231391	Lê Tú Linh	Giang	K14KTR1				
15	142231394	Lê Nguyễn Văn	Happy	K14KTR1				
16	142231396	Nguyễn Mậu	Hoàng	K14KTR1				
17	142231398	Nguyễn Khánh	Hưng	K14KTR1				
18	142231400	Nguyễn Đình	Huy	K14KTR1				
19	142231403	Trần Đình Vũ	Khánh	K14KTR1				
20	142231405	Đinh Ngọc	Lam	K14KTR1				
21	142231406	Phan Thị Mỹ	Linh	K14KTR1				
22	142231410	Cao Ngọc	Long	K14KTR1				
23								
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231414	Nguyễn Phương	Nam	K14KTR1				
2	142231417	Nguyễn Công	Ngà	K14KTR1				
3	142231418	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	K14KTR1				
4	142231421	Hồ Thị Tuyết	Nhi	K14KTR1				
5	142231425	Thân Trọng	Phong	K14KTR1				
6	142231431	Ngô Quang	Tâm	K14KTR1				
7	142231434	Nguyễn Quang	Thái	K14KTR1				
8	142231440	Nguyễn Thanh	Thiên	K14KTR1				
9	142231442	Nguyễn Kim	Thịnh	K14KTR1				
10	142231448	Hoàng	Trị	K14KTR1				
11	142231451	Nguyễn Đức Anh	Trung	K14KTR1				
12	142234502	Nguyễn Văn Quốc	Ân	K14KTR1				
13	142234507	Huỳnh Thị Cẩm	Hà	K14KTR1				
14	142234511	Huỳnh Công	Khánh	K14KTR1				
15	142234512	Lê Hoàng	Long	K14KTR1				
16	142234513	Đặng Vũ Bá	Minh	K14KTR1				
17	142234518	Phan Văn Thái	Trung	K14KTR1				
18	142234539	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	K14KTR1				
19	142234540	Nguyễn Mạnh	Cường	K14KTR1				
20	142234542	Nguyễn Công	Hoan	K14KTR1				
21	142234543	Lê Thị Bích	Huệ	K14KTR1				
22	142234544	Trần Duy	Mạnh	K14KTR1				
23								
24								
25								
26								
27								
28								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142234550	Nguyễn Ngọc Tuấn	K14KTR1					
2	142234581	Đặng Thị Đào	K14KTR1					
3	142234582	Hoàng Hải	K14KTR1					
4	142234585	Phạm Quang Huy	K14KTR1					
5	142234598	Nguyễn Thị Thu	K14KTR1					
6	142234643	Đinh Nam Ca	K14KTR1					
7	142234867	Mai Thị Hồng Quyên	K14KTR1					
8	142234953	Nguyễn Nam Phái	K14KTR1					
9	112260530	Dương Quang Huy	K14KTR2					
10	122230640	Nguyễn Tấn Tài	K14KTR2					
11	132234807	Phan Nguyễn Anh	K14KTR2					
12	132234824	Phạm Xuân Đức	K14KTR2					
13	132234841	Võ Văn Hạnh	K14KTR2					
14	132234884	Chu Văn Phước	K14KTR2					
15	132234946	Kiều Xuân Cường	K14KTR2					
16	142231376	Huỳnh Vũ Ca	K14KTR2					
17	142231378	Trần Thị Quỳnh Châu	K14KTR2					
18	142231385	Trần Phan Minh Đức	K14KTR2					
19	142231402	Nguyễn Hoàng Long Khánh	K14KTR2					
20	142231409	Bùi Đình Lợi	K14KTR2					
21	142231412	Nguyễn Thị Lương	K14KTR2					
22	142231415	Nguyễn Trọng Thành Nam	K14KTR2					
23								
24								
25								
26								

Số SV: __ Vắng __ Đình chỉ: __ Tổng số bài thi: __ Tổng số tờ: __

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142231419	Trần Xuân	Nghĩa	K14KTR2				
2	142231420	Hoàng Ngọc Tuấn	Nhân	K14KTR2				<i>NỢ HP</i>
3	142231426	Trần Hoàng	Phương	K14KTR2				
4	142231428	Trương Phú	Quý	K14KTR2				
5	142231430	Trần Ngọc	Tài	K14KTR2				
6	142231432	Nguyễn Nhật	Tân	K14KTR2				
7	142231433	Trần Phi	Thành	K14KTR2				
8	142231444	Trần Công	Thủ	K14KTR2				
9	142231445	Trần Đình	Tiến	K14KTR2				
10	142231446	Trương Lê	Toàn	K14KTR2				
11	142231450	Lê Hoàng	Trọng	K14KTR2				
12	142231452	Nguyễn Hiền	Trung	K14KTR2				
13	142231455	Lê Ngọc	Tuấn	K14KTR2				
14	142231456	Phạm Văn	Tuấn	K14KTR2				
15	142231457	Bùi Sơn	Tùng	K14KTR2				
16	142231458	Lê Công	Tùng	K14KTR2				
17	142231460	Phan Phước	Tường	K14KTR2				
18	142231461	Nguyễn Thị Nhật	Uyên	K14KTR2				
19	142231462	Lương Hưng	Vương	K14KTR2				
20	142231467	Đỗ Hoàng	Vương	K14KTR2				
21	142231471	Võ Đại	Vinh	K14KTR2				
22								
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142233206	Phan Ngọc Tú	Quỳnh	K14KTR2				
2	142234503	Phan Thành	Trung	K14KTR2				
3	142234504	Nguyễn Đức	Công	K14KTR2				
4	142234505	Huỳnh Thị	Diễm	K14KTR2				
5	142234506	Phan Thái	Dương	K14KTR2				
6	142234509	Trần Thị Kim	Hường	K14KTR2				
7	142234517	Phan Hoàng	Thiện	K14KTR2				
8	142234546	Võ Đỗ Hồng	Quân	K14KTR2				
9	142234580	Lê Quốc	Ân	K14KTR2				
10	142234587	Lê Trọng	Long	K14KTR2				
11	142234590	Diệp Công	No	K14KTR2				
12	142234592	Phạm Ngọc	Quyết	K14KTR2				
13	142234594	Phạm Thị Di	Sa	K14KTR2				
14	142234596	Phan Thị Thu	Thảo	K14KTR2				
15	142234600	Trương Văn	Vương	K14KTR2				
16	142234646	Hà Thị Trà	My	K14KTR2				
17	142234650	Trần Đình	Vũ	K14KTR2				
18	142234799	Phan Văn	Thắng	K14KTR2				
19	142234955	Nguyễn Anh	Tuấn	K14KTR2				
20	0668	Nguyễn Thanh	Vĩnh	K13KTR				23247
21	4919	Vũ Văn	Tiến	K13KTR				97497
22								
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THI

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA